TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án: 35/2021/HS-ST
Ngày: 16/3/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Huệ Chi

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Nguyễn Thị Xuyến

2/ Bà Lê Thị Xuân Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Dung – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 3, TP. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Quốc Vương – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 123/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 149/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Thị Kim H; sinh năm 1946; tại B; nơi thường trú: không đăng ký; chỗ ở: không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Ngọc T (chết) và bà Nguyễn Thị H (chết); có chồng Nguyễn Đức T (chết) và 04 con; tiền án: Ngày 24/11/2015, bị Tòa án nhân dân Quận 5 xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 151/2015/HSST); tiền sự: không; bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/10/2020; bị cáo có mặt.

- *Bị hại*: Bà Hoàng Thị Lan A, sinh năm 1989 (Vắng mặt).

Trú tại: Tổ 12 KP 2, phường L, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn T, sinh năm 1974 (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn Đ, xã C, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 28/9/2020, chị Hoàng Thị Lan A đến Bệnh viện Mắt TP. Hồ

Minh số 280 đường Điện Biên Phủ, Phường 7, Quận 3 đế học lớp điều dưỡng chuyên khoa mắt. Sau khi học xong, chị Lan A nằm ngủ trưa tại hành lang lầu 1, khu A, khoa ngoại trú giác mạc của Bệnh viện, có để 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, màu đỏ, 64Gb bên cạnh. Khi thức dậy, phát hiện điện thoại bị mất, chị Lan A có báo cho Bệnh viện để xem lại camera thì phát hiện lúc 13 giờ ngày 28/9/2020, khi chị Lan A đang ngủ, có người phụ nữ lớn tuổi đến lấy trộm điện thoại của chị, sau đó do bận công việc nên chị A không đến cơ quan Công an trình báo. Đến 12 giờ ngày 28/10/2020, tổ bảo vệ Bệnh viện Mắt phát hiện Lê Thị Kim H giống người phụ nữ đã trộm điện thoại của chị Lan A vào ngày 28/9/2020 mà camera của Bệnh viện đã ghi hình được nên báo Công an Phường 7, Quận 3 lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3 xứ lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra — Công an Quận 3, bị can H đã thành khẩn khai nhận như sau: Vào ngày 28/9/2020, H có đến Bệnh viện Mắt để khám bệnh, đến khoảng 13 giờ ngày 28/9/2020, H nhìn thấy chị Hoàng Thị Lan A nằm ngủ tại hành lang lầu 1, khu A, khoa ngoại trú giác mạc Bệnh viện, kế bên có để 01 chiếc điện thoại Iphone 8 Plus, màu đỏ, 64Gb. Lúc này, H nảy sinh lòng tham, nên lén lút lấy trộm chiếc điện thoại này đem bán cho 01 người phụ nữ (không rõ lai lịch) trước địa chỉ số 909 đường 3/2, Quận 11 với giá 2.800.000 đồng, tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 140/KL-HĐĐG rs ngày 04/01/20 cua Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 3, xác định: Chiếc điện thoại di động Iphone 8 Plus, 64Gb vào thời điểm tháng 09/2020 trị giá 4.833.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại Nokia A, model: TA-1030, số Intel 355754109706880; 01 nón chóng nắng có vành lưỡi chai in chữ “Love”; 01 áo khoác màu nâu nhạt; 01 quần dài màu đen; 01 đôi dép màu xanh; Lưu theo hồ sơ vụ án 01 USB ghi nhận hình ảnh bị can H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn T (con ruột bị can H) đã thay mặt bị can bồi thường cho người bị hại Hoàng Thị Lan A 6.000.000 đồng, chị Lan A không yêu cầu gì thêm và bãi nại cho bị can.

Tại Cáo trạng số 20/CT-VKS-HS ngày 01/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 truy tố bị cáo Lê Thị Kim H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều

52; điểm b, s, o khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù. Về vật chứng xử lý theo quy định pháp luật.

NHẬN THẤY CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trnh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, lời khai bị hại, nhân chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đầy đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 13 giờ ngày 28/9/2020, tại Bệnh viện Mắt TP. Hồ Minh số 280 đường Điện Biên Phủ, Phường 7, Quận 3, Lê Thị Kim H đã lén lút trộm cắp của bà Hoàng Thị Lan A 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, 64Gb trị giá 4.833.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét hành vi do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương nên cần có mức án nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời cũng để răn đe góp phần phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Xét năm 2015, bị cáo bị Tòa án nhân dân Quận 5 xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" đến nay chưa xóa án nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại; người phạm tội là người đủ 70 tuổi trở lên nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, o khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Vật chứng vụ án:

- Đối với 01 nón chống nắng; 01 áo khoác màu nâu nhạt; 01 quần dài màu đen; 01 đôi dép màu xanh của bị cáo, không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại Nokia A, model: TA-1030, số Intel 355754109706880 là của bị cáo không liên quan đến vụ án, nên trả lại cho bị cáo.

[7] Trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã nhờ con ruột tên Nguyễn T thay mặt bị cáo và gia đình tự nguyện cùng bồi thường cho bị hại bà Lan A số tiền 6.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu gì và có đơn bãi nại nên không xem xét giải quyết thêm.

[8] Đối với người mua chiếc điện thoại di động mà bị cáo H trộm cắp do không xác định được lai lịch. Cơ quan điều tra tiếp tục truy xét, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s, o khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Lê Thị Kim H đã phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Kim H 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/10/2020.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy 01 nón chống nắng có vành lưỡi chai in chữ "Love"; 01 áo khoác màu nâu nhạt; 01 quần dài màu đen; 01 đôi dép màu xanh.

Giao trả cho bị cáo 01 điện thoại Nokia A, model: TA-1030, số Intel 355754109706880.

Lưu theo hồ sơ vụ án 01 USB ghi nhận hình ảnh bị can H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

(Tang vật tịch thu, tiêu hủy; Giao trả được ghi trong Phiếu chuyển vật chứng số 20/QĐ-VKS-HS ngày 01/02/2021 của Công an Quận 3).

Căn cứ các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Căn cứ các Điều 331, 333, 336 và Điều 337 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được

quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh trong trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án, hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND Quận 3;
- Công an Quận 3;
- Nhà tạm giữ CAQ.3;
- Sở Tư pháp;
- Chi cục Thi hành án dân sự Q.3;
- Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu VP, Hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Huệ Chi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN **HỘI THẨM NHÂN DÂN** **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**